

Bắt cá tôm ở đồng bằng sông Cửu Long

Phần 5



Sông rạch miền Tây

Kéo Lưới

“Kéo lưới” là dùng một tay lưới dài chừng 10 mét, bề dạp độ 2 mét, hai đầu cột vào hai khúc tre. Hai người cầm hai đầu kéo dọc theo bờ sông, một người đi trong bờ, một người lội phía ngoài. Khi đi kéo lưới, người nào nhỏ, yếu hơn đi phía trong bờ, người khỏe mạnh bơi lội giỏi lội phía ngoài. Lâu lâu người lội phía ngoài tấp vào bờ, hai người cùng đỡ lưới lên bắt cá. Thành thạo cũng bắt được tôm tép hoặc cá lớn như cá lóc, cá ngừ, cá leo. Phần lớn kéo lưới bắt được cá nhỏ như cá cơm, cá lòng tong, cá linh, cá rầm, cá he, cá chốt, cá trèn cơm, cá trèn bầu, cá lưới trâu ...

“Cá lưới trâu sâu ai méo miệng,
Cá trèn bầu nhiều chuyện sút môi.”

Câu hát trên để diễn tả con cá lười trâu là loại cá mình đẹp, sống sát đáy sông. Thân mình có 2 màu khác nhau, bên trên có màu bùn. Từ trên nhìn xuống rất khó thấy con cá vì tiếp màu với đáy sông, bên dưới màu trắng. Trải qua bao nhiêu ngàn năm không biết, con cá từ trên xuống sống sát đáy sông nên phải thích nghi, hai con mắt nó di chuyển từ hai bên sang nằm cùng một bên phía trên vì con mắt bên dưới sinh không còn hữu dụng nữa, và cái miệng nó cũng méo đi không như miệng cá thường .

Còn con cá trên bầu miệng rộng và có nhiều răng chơm chớm, chó tui không thấy nó "sút môi" chỗ nào ! Câu hát ru con miền Nam trên, tui thấy câu trên thì đúng, nhưng câu dưới thì tui không hiểu ý của nó, có thể vì sút môi mà miệng cá trên bầu rộng chẳng ?

Tôi chỉ có kinh nghiệm kéo những tay lưới nhỏ, bắt cá nhỏ như vừa kể trên. Một thằng bạn thân của tôi kể rằng nhà chú nó có một tay lưới rùng rất lớn, dài tới 30 mét cần nhiều người phụ mới kéo nổi. Bạn tôi thỉnh thoảng có dịp đi theo chú nó phụ lưới. Loại lưới này không kéo trong sông nhỏ chỉ kéo dọc theo sông cái lớn để bắt cá to. Phần lớn kéo được cá lăng, cá leo, cá cóc, cá he vàng ... Nhưng hấp dẫn nhất là mùa gần Tết, khi người ta xả những ruộng ấu, thu hoạch trái. Những con cá rô, cá lóc lớn, mập mạp từ trong ruộng ấu đang còn lơ lửng dọc theo sông cái, bắt được con nào là đáng con đó.



Người bán cá Lóc và cá rô Phi

Có lần bạn tôi theo chú nó kéo lưới bắt cá, một con cá lóc bự cỡ một kí lô bị kẹt trong lưới, phóng vô mình nó tìm đường tẩu thoát, vô tình tông vô ngực nó làm nó mất thở, mặt mày tái mét. Phải một hồi mới hồi phục... Một cái ruộng thả ấu có khi lớn đến 5-3 công đất. Lá ấu nhỏ hơn bàn tay, dày và bóng, màu xanh đậm, nằm sát trên mặt nước.

Trái ấu hình dạng như cái sừng trâu mập ghép lại mọc thành từng chùm dưới nước. Người ta bẻ trái ấu, nấu một lần vài gia đem ra chợ bán lẻ, đong bằng lít. Căn bề cái vỏ cứng bên ngoài rả ruột ấu bằng chất bột, ăn bùi bùi, thơm thơm, ngọt ngọt. Lá ấu dày và mềm là nguồn thức ăn ngon cho cào cào, châu chấu. Cào cào châu chấu lại là thức ăn ngon cho nhái bén, chàng hiu. Nhái bén chàng hiu lại là thức ăn ngon cho cá lóc. Vì thế cá lóc ruộng ấu con nào cũng mập mạp, bụng trắng phau, thiệt là hấp dẫn dân bắt cá !



Hai vợ chồng người lưới cá đang cùng nhau kéo chài rê

Đóng đậy

Tu.. tu.. tu.. tù...

Tiếng tù và rúc lên vang vọng từ xóm dưới như tiếng còi thu quân của mấy ngàn năm trước làm nôn nao lòng người. Tiếng tù và gọi trong tui cái thời "Lệnh vua hành quân trống vang rền". Tôi mơ màng tưởng đây là tiếng tù và gọi binh khi vua Quang Trung đại phá quân Thanh, hay thi quân ta thủy chiến với quân Xiêm qua mấy bài lịch sử mà tôi vừa học. Bỗng tôi bừng tỉnh khi nghe mẹ tôi kêu:

- Thằng cu đâu, đi mua 2 đồng cá đáy coi con.

Tôi dạ lớn, lấy cái rổ với 2 đồng rồi rủ thằng em cùng đi. Hai anh em bơi xuống ra rượng đáy giữa dòng sông ngang mấy bụi gừa xanh lá.

Ông chủ đáy ở trần mình đen bóng màu đồng, bắp thịt nổi lên cuồn cuộn, đang đứng ở mũi ghe hùng dũng thổi tù và như một ông tướng điếm binh. Thân mình của ông chắc cũ oai vệ như anh chàng Vọi trong "Trống Mái" của Khái Hưng . Ông quay tù và về xóm trên: tu.. tu.. tu... Ông quay qua xóm trong: tu.. tu.. tu... Ông quay xuống xóm dưới: tu.. tu.. tu.... Ông đang dùng một phương tiện cổ xưa là chiếc tù và làm bằng sừng trâu để thông báo cho bà con đầu trên xóm dưới biết rằng đáy ông đang có cá, ai muốn mua thì đến mua.

Đáy cá là một cái túi bằng lưới thật to đường kính miệng độ 30 mét chiều dài có đến 40 mét. Ở cuối cái túi tóp nhỏ lại là một thùng chứa cá đan bằng tre gọi là cái "đục" có dung tích chừng hai trăm lít. Đáy được giăng giữa 2 cây đài thật to cắm sâu giữa dòng sông. Khi nước đổ ra biển, những con cá linh, cá trèn, cá chốt, tép bạc sanh sôi từ phía thượng nguồn sông Cửu Long bơi theo dòng nước kiếm ăn sẽ chui vào miệng đáy rồi chui vào đục. Lâu lâu, người chủ đáy kéo ghe từ trong bờ theo đường dây giữa 2 cây đài ra kéo đục lên đổ cá vào ghe. Vì làm việc với một cái đáy quá to, giữa nơi nước đang chảy xiết, nên đáy là một việc làm nặng nhọc cần những người khỏe mạnh, tháo vát. Khi có cá người chủ ghe rút một cây tù và làm bằng sừng trâu thổi lên: tu .. tu .. tu...

Dân trong làng nghe tiếng tù và bơi xuống ra mua cá. Những ngày trúng mùa, cá đầy tràn ra khỏi đục, gọi là "bứa đục", bán không hết, người ta chỉ lựa những con cá ngon để riêng ra bán như cá trèn, cá lăng, cá phèn, cá bống, tôm tép. Số cá dư phần lớn là cá linh, được đổ vào một chiếc ghe khác dùng để ủ nước mắm, nước mắm cá linh. Ai cũng vui mừng khi thấy ghe cá linh đang đầy vì biết là năm đó đồng bằng sông Cửu Long có nhiều cá .

Khi tôi còn nhỏ, được sai đi mua cá đáy là một điều vui thú. Tôi thường hay bơi xuống ra đậu sẵn nơi đây, ngồi nghe ông chủ đáy cùng vài ông nông dân khác trong làng, ngồi trên một chiếc ghe lớn của ông chủ đáy, uống nước trà hay nhâm nhi chung rượu nói chuyện đời xưa, chuyện đời nay, chuyện làng, chuyện tỉnh, chuyện miệt trên, miệt dưới... Đợi khi đổ đục, tôi mua một mớ cá tươi ngon bơi lẹ về nhà cho mẹ tôi.



Dở chà, người ta bao lưới và quăng chà ra ngoài

Dở Chà Cá He

Tôi vừa bước lên con đò ngang Rạch Mít là đã nghe tiếng ồn ào vọng lại từ nhà ông sáu Bún. Sau mấy tháng đi học ở tỉnh về thăm nhà, sao hôm nay nhà ông sáu đông người như thế này. Tôi tò mò đi chậm lại quan sát. Nhà ông sáu Bún sát đường đi, có hai mái rộng nhưng chỉ có phía đông là có vách, còn 3 phía kia để trống. Trong nhà không có chia phòng, chỉ kê ba bộ ván và 2 cái chõng. Phía ngoài đường đi là cái cối quết bột và cái lò trấu nấu bún. Tôi thấy trên bộ ván lớn giữa nhà khoảng 15 người đang ngồi lổ nhổ ăn uống với nhau.

Giữa bộ ván là mấy đĩa bàn lớn cá tôm chất cao nghệu với mấy đĩa rau sống, chuối, khế, cùng mấy chén nước mắm ớt đỏ ối. Ba bốn chai rượu để to tướng được chuyền tới chuyền lui. Chỉ có ông sáu Bún và vài ông lồi xóm là tôi biết mặt, còn lại là người lạ. Người nói người cười ồn ào như đang nhóm chợ :

- Vô một ly nữa đi anh Tư, sao bữa nay uống yếu vậy ?
- Nè, làm cái đầu cá này đi chú Hai, béo lắm đó nghe !
- Chú Sáu nè, tổng cộng được năm chục kí tôm không ?
- Vô đi anh, bữa đó ở nhà thằng Sáu Lác tui không uống nhiều với anh vì tui đang bực nó nói móc tui hoài !

À, thì ra hôm nay ông sáu Bún dờ "Chà Cá He". Ông có đồng chà lớn nhất xóm. "Chà" là một đồng nhánh cây khô xếp đặt có thứ tự dưới sông . Hằng ngày ông thả mồi cho cá ăn. Mồi là cám hay gạo, lúa, cơm nguội. Cá tôm vào đó làm chỗ trú ngụ, lại có mồi ăn. Chà Cá He là một loại chà chắt ở nước có độ sâu, nhánh cây nhiều và lớn hơn các loại chà gia đình, nhỏ hơn, chắt trong chỗ cạn hơn . Độ hai tháng ông Sáu kêu thợ lưới chuyên nghiệp lại dờ chà một lần.

Thợ lưới là một tổ hợp, có một tay lưới rất lớn với năm bảy người thợ lặn. Họ bao lưới, dờ chà ăn công. Sau đó chủ chà bao họ một bữa ăn nhậu phủ phê bằng cá tôm bắt được. Nếu trúng mùa, ông sáu kiếm được trăm kí cá ngon và vài chục kí tôm càng. Loại tôm càng xanh ở miền Tây ngon hảo hạng. Sau khi ăn nhậu no say, số còn lại vợ con ông sẽ đem đi chợ bán sáng sớm ngày mai. Bà sáu Bún đang ngồi nhồi bột hỏi tôi:

- Mầy đi học mới dìu hà cu Tèo ?

Tôi dạ, rồi tấp vô vắt một cục bột bằng trái cam, bóp dẹp lại rồi lụi vô lò trấu nướng. Xong tôi đeo tòng ten lên cái cần ép bột với con bà sáu. Tôi tiếc là không về sớm hơn để được coi dờ chà cá he, hồi hộp nhất là lúc coi cá nhảy, dù là tôi đã được coi dờ chà cá he nhiều lần. Sau khi bao lưới xong, người ta bắt đầu kéo từng nhánh chà lên, cá thấy động tìm cách thoát thân. Lợi vòng vòng không thoát được, chúng bắt đầu nhảy.



Dở chà, người ta bao lưới cao vì một số cá nhày rất cao thoát thân

Lúc đầu chúng nhày thấp để quan sát lưới gọi là nhày “đo lưới”, sau đó chúng nhày thật cao để thoát thân. Lưới cách mặt nước chừng 2.5 mét mà một số vẫn nhày qua được. Tài nhất là cá ngựa, kể đến là cá mè vinh, cá đò mang. Nếu con người mà nhày tài như con cá ngựa, chúng ta có thể nhày cao chừng 30 mét chớ chẳng chơi. Nhày qua lưới cá gặp phải một số người trên năm bảy chiếc xuồng nhỏ cầm vợt đứng chờ. Đây là những người lối xóm chỉ đến bắt hôi cá nhày, có nghĩa là không bắt cá trong chà vì vi phạm chủ quyền của ông Sáu Bún, nhưng họ có quyền bắt những con cá coi như đã thoát khỏi đồng chà.

Tôi đã thấy có người may mắn vợt được liên tiếp hai con cá ngựa mỗi con chừng năm kilô. Đàn ông thì đứng dưới xuồng cầm vợt. Đàn bà con nít thì đứng dàn trên bờ như đang coi trận đá banh. Mỗi lần cá lớn nhày, người ta la hét náo động cả một khúc sông.

Gia đình ông bà Sáu làm bún bán ở chợ làng. Làm bún phải xay gạo thành bột, ủ bột, xong quết bột cho dai rồi để vô khuôn ép thành những cọng bún rút xuống một nồi nước đang sôi. Công việc tương đối nặng nhọc và qua nhiều giai đoạn. Bọn trẻ chúng tôi hay tụ tập trước cửa nhà bà sáu chơi bắn cu li, thấy đáo. Chơi chán chúng tôi chạy vô xay bột, quết bột hay ép bún dùm bà Sáu. Bù lại, lúc nào chúng tôi thích ăn bánh nướng cứ tới lấy bột làm bánh nướng mà ăn. Nó giống như ăn bánh pizza ở Mỹ nhưng không có nhưn.



Bán cá rô phi và cá mè Vinh

Bắt cá tôm ở đồng bằng sông Cửu Long

Phần 6



Chuốt tre đan lò, bện đăng

Đăng Rạch

- Cá nhảy, cá nhảy rồi anh hai ơi!

Thằng em tôi có nhiệm vụ canh đăng kêu vang dưới bến. Tôi vội xuống xuống đi với nó. Bơi xéo qua Rạch Dừa nơi chúng tôi đang có giàn đăng, tôi cẩn thận cột xuống nằm ngang chỗ nước sâu giữa rạch, bên ngoài cái "ĐÓ",

xong anh em tôi ngồi chờ. Nước bắt đầu từ Rạch Dừa chảy ra. Một con cá ngựa nhảy đo đặng.

Sọt... Sọt... Bộp... bộp... bộp...

Hai con cá ngựa cùng nhảy qua đặng một lượt và rớt lên xuống chúng tôi. Tôi và em tôi nhanh nhẹn tóm chúng bỏ vào khoang.

Sọt... Tôm.

Một con cá mè vinh lao ra trúng vai tôi và rớt xuống sông bơi mất, làm anh em tui tiếc hùi hụi.

Chúng tôi đang đặng rạch. Dùng những tấm đặng bện bằng tre cao khoảng 2 mét chúng tôi chặn ngang Rạch Dừa lúc nước lên cao. Người làm đặng chẻ tre ra chuốt từng cọng lớn hơn chiếc đũa, dài khoảng 2 mét. Xong dùng dây trại bện lại thành tấm lưới thưa có kẽ khoảng 1 cm, sao cho nước chảy qua được nhưng cá tôm bị giữ lại. Cá từ sông lớn vào Rạch Dừa lên ruộng kiếm ăn. Giờ nước bắt đầu rút, cá trở ra sông lớn bị đặng chặn lại. Những con cá Ngựa, cá Mè vinh bắt đầu nhảy qua đặng thoát thân. Chúng tôi đậu xuống ở đây đón chúng. Nhưng phần lớn cá tôm sẽ chui vào trong cái đó ngay bên cạnh chúng tôi.

ĐÓ là một cái thùng chứa hình trụ cũng đan bằng tre. Dọc theo hông đó có xẻ một cửa dài với nhiều hom nhọn quay vô trong đó. Cá lội ra sông lớn, bị đặng chặn lại sẽ bơi dọc theo đặng và chui vào trong cái đó. Chúng chui vào rất dễ nhưng không trở ra được vì những hom nhọn cản lại. Lát nữa đây khi nước cạn anh em tôi sẽ kéo đó lên để cá tôm vào khoang xuống. Thường thì chúng tôi bắt được cá lòng tong, cá he, cá trèn, cá linh, cá rô, cá đò mang, tôm lớn, tép nhỏ ... Bắt cá xong, chúng tôi sẽ giặt đặng cho sạch bùn sình, cỏ rác đem về phơi khô, cuộn lại để dành cho kỳ tới .

Có câu ca dao nói về cái đặng, cái đó như sau:

*Xin đừng tham đó bỏ đặng,
Có lê quên lựu, có trắng quên đèn.*



Càng ngày người ta càng dùng lưới thay thế cho đăng tre để đỡ chà, đăng mé

Đăng Mé

Đăng mé tức là đăng dọc theo mé sông bắt cá . Người ta lựa một khúc bờ sông phẳng phiu, nước lớn lên ngập mé, nước ròng rút ra khỏi mé lòi bãi sình để có thể bắt cá được. Trước khi đăng độ một tuần người ta thả lúa, cắm dọc theo mé làm mồi, để cho cá tôm có thói quen vào khu vực đó kiếm ăn.

Đăng mé có hai cách: một là dùng những tay đăng bằng tre, hai là dùng lưới cá. Đăng tre là dùng những thanh tre lớn hơn chiếc đĩa ăn cơm một chút, dài độ 2 mét, dùng dây bện lại với nhau như một chiếc chiếu thưa, có khe hở độ 1 cm giữa 2 thanh tre. Còn lưới là loại lưới dày, mắt lưới vuông độ 1 phân. Đăng tre chỉ thịnh hành vào thời trước 1968. Sau các năm 1967-1968 tôi thấy lưới ny lông bắt đầu rẻ và thịnh hành. Gia đình tôi có một tay lưới

cao khoảng 2 mét, dài khoảng 50 mét dùng để đăng mé hay dỡ chà gọn và nhẹ hơn xài đăng tre.

Tới ngày đăng mé, anh em tôi đi cắm sẵn độ 30 cây đài tre dọc theo mé sông. Treo lưới lên các cây đài sẵn sàng hạ lưới khi cần thiết. Chúng tôi thả cá, thả lúa nhử cá. Khi nước lớn đầy, cá tôm vào trong mé sông ăn mồi, chúng tôi cẩn thận dùng xuống bờ tới, tuyệt đối không gây tiếng động, nhẹ nhàng hạ lưới xuống dọc theo mé sông. Phía dưới dạo lưới thì nằm dưới bãi, nhưng phía trên của lưới thì vẫn còn treo trên mấy cây đài. Một đứa trong chúng tôi cởi trần nhẹ nhàng lội xuống nước dùng chân đạp nhẹ đường viền đáy cho lưới lún xuống sình chừng 5 phân giữ cá tôm trong lưới, không chui ra được.

Thường thì chúng tôi chọn con nước tối, hạ lưới khoảng 12 giờ khuya, lúc đó yên tĩnh, cá lớn dạn dĩ vào bờ. Xong, chúng tôi leo lên ghe nằm ngủ đợi nước cạn. Trời hừng sáng, nước cạn, anh em chúng tôi đốt đèn lên đi bắt cá. Không nên để nước cạn sát quá, những con chồn, mèo, chuột có thể lội xuống ăn cá, cắn rách lưới. Những cá lòng tong đâm đầu vào lưới trắng xóa phải gỡ ra. Những con cá he, cá mè vinh, cá trèn, cá cóc, cá lưỡi trâu, tôm tép... thì nằm dọc theo các vũng nước còn đọng lại.

Phải nhanh chóng bắt cá chuyển về nhà . Nếu cá ít, độ 1-2 kí lô thì đủ gia đình chúng tôi ăn một ngày. Nếu cá tôm nhiều, có khi phải đi chợ bán bớt, kiếm tiền chi dụng chuyện khác. Đợi nước lớn lên, anh em chúng tôi giặt lưới cho sạch sình bùn, cỏ rác, phơi lưới khô rồi thu dọn về nhà, ra ruộng, ra đồng tiếp tay với Ba tôi.



Chợ cá (từ trái qua phải: cá Chạch, cá Mè Vinh và các loại cá khác)

Mò Tép, Quậy Hầm

- Dính nữa nè cu.

Chú tôi đưa cho tôi một con tép trứng nhỏ bằng ngón tay. Tôi xỏ con tép vào cọng dây lạt dừa đang ngậm trong miệng rồi mò tiếp. Chú tôi xuống chơi. Nước sông ấm nóng, tôi và chú rủ nhau đi mò tép. Chúng tôi mò dọc theo những nọc cầu, những cọng rễ bần, những cây trụ chà và đã bắt được chừng hai mươi con tép lớn bằng ngón tay cái, hứa hẹn một bữa cơm chiều.

Bống em tôi chạy đến kêu:

- Ba kêu chú với anh hai về lẹ, ba đương quậy hầm.

Quậy hầm. Hà hà, quậy hầm bắt tôm ! Tôi và chú tôi lội dọc theo bờ sông về nhà, theo đũa em tôi ra sau vườn. Ba tôi đang móc đất be bờ, thấy chúng tôi, ba nói:

- Tụi bây xuống quậy đi, tao mới đặng tôm.

Chà, nghe ba nói chúng tôi hăng lên, vội xuống nước và bắt đầu... quậy. Nước sâu tới bụng, chúng tôi dỡ những cây chà liêng lên rồi đi dọc theo cái hầm dài hai mươi thước, rộng hai thước, dùng tay chân quậy sinh cho nước đục lên. Ngày thường đũa nào "quậy" thì bị đòn, nhưng lúc này mới đúng là QUẬY, quậy càng nhiều càng tốt, được khen !

Cái hầm nay ba tôi đã chuẩn bị mấy tháng trước vào mùa nước nổi, ba bỏ chà xuống làm chỗ trú ngụ cho tôm. Mùa nước nổi, tôm nhỏ từ dưới sông tràn vào ruộng kiếm ăn. Mùa nước rút, tôm từ ruộng theo nước ra sông. Đi ngang qua cái hầm này, thấy có chà chôm, là chỗ trú ngụ lý tưởng, một số ở lại. Sau mấy tháng chúng đã lớn gần bằng cườm tay, mỗi con nặng tới 100-200 cà ram.

Con tôm thích nước trong. Chúng thở bằng mang và hệ thống thở của chúng không chịu được nước đục. Chúng tôi quậy được một lúc nước đục xình, tôm không thở được bắt đầu nổi lên. Râu tôm lác đác nổi lên trước dọc hai bên bờ. Những sợi râu đỏ, ngo ngoe, là những cần ăng-ten thăm dò. Từ từ chúng sẽ lộ cả hai mắt đỏ lên và thở trên mặt nước. Khi phản ứng thoát thân, con tôm bung mạnh thân mình giật lùi rất nhanh. Chúng tôi chỉ việc đi dọc theo bờ, chụp nhanh phía sau đuôi chúng rồi bỏ vào một cái rộng tre để phía nước trong cho chúng khỏi chết.

Những con tôm càng xanh, nặng độ hai trăm cà ram to gần bằng cườm tay tôi, đuôi nhọn, càng cứng, bung vào tay đau điếng. Nhưng khi nướng lên thì tuyệt vời. Hôm đó chúng tôi bắt được hơn hai chục kí tôm. Cơm chiều, mẹ tôi nướng tôm dọn ra hai đĩa bàn đầy ăn không hết. Số còn lại trong rộng để dành cho ngày mai. Sáng sớm mai, mẹ tôi sẽ đem tôm ra chợ bán. Tôm càng xanh bán rất có giá vì thịt tôm ngon, các nhà hàng cơm ngoài chợ mua với giá cao.



Lưới cá ven sông. khúc sông này có nhiều lục bình

Đặt lợp tép

Sau mùa nước nổi, những con tép từ trên đồng ruộng đã lớn và trở lại sông Cửu Long, chuẩn bị chu kỳ sinh đẻ. Sống trong sông Cửu Long có 2 loại tôm tép khác nhau. Khi nói tôm, là người ta nói những con tôm càng xanh, lớn kình càng. Con đực lớn bằng cườm tay và có một cặp càng xanh to bằng ngón tay, càng dài chừng 3 tấc. Con cái nhỏ hơn, cặp càng cũng nhỏ hơn, bụng mang đầy trứng. Còn tép là những con nhỏ hơn con tôm nhiều, chỉ to bằng ngón tay. Tép đực là các con hơi lớn, vỏ dày sần sùi, màu đậm có cặp càng lớn, còn được gọi là tép thợ rèn. Tép cái là những con nhỏ hơn, vỏ mỏng trơn láng hơn và bụng mang nhiều trứng.

Với tôm càng người ta bắt bằng cách dờ chà, câu, đập lợp ven. Với các con tép, người ta đặt lợp tép. Lợp tép là một cái lồng hình trụ đường kính khoảng 2 tấc, dài độ 4 tấc đan bằng trúc. Ba tô chuốt những cọng trúc nhỏ bằng cây nhang dùng dây kẽm bện lại. Miệng lợp đặt 2 tầng hom tức là các cửa vào một chiều sao cho tép chui vào được mà chui ra rất khó vì các

hom nhọn cản trở. Hom làm bằng những cọng trúc chuốt nhọn bên thành một cái cửa hình nón.



Đặt lọp tép ven sông. Chàng này công tử hơn chúng tôi hồi nhỏ

Khi tép thấy mồi đặt trong lọp, tìm cách chui vào . Chui vào khá dễ, chui ra thì lại chẳng dễ tí nào. Phía đuôi lọp có một cửa nhỏ để trút tép ra khi thu hoạch. Mồi là một con cua đồng hay một con ốc bươu, ốc lác, đập bể đập, để cho dậy mùi quyến rũ tép. Khi nước bắt đầu lớn, ba tôi đem chừng 20 cái lọp đặt dọc mé sông. Dùng một cây ghim dẹp bằng tre, dài chừng 5 tấc, ghim cái lọp xuống sình, cạnh một cây bần hay bụi cỏ. Nước lớn cao, tép từ dưới sông bơi vào bờ kiếm ăn, sẽ chui vào trong lọp và kẹt trong đó .

Khi nước ròng, ba tôi bơi xuống đi thu hồi lợp. Ba tôi dạo rửa vài cái cho sạch bùn sình rồi chắt lên xuống. Lợp đem về, anh em tôi xúm lại, trút ra bắt tép. Phần lớn chỉ bắt được tép thợ rền và tép trứng. Thỉnh thoảng, chúng tôi cũng bắt được cá bống đen, cá bống cát, cá chốt. Những lúc trứng mùa, với 20 cái lợp, mỗi ngày gia đình tôi kiếm được hai ba kí lô tép, lợp nấu canh, lợp kho mặn kho lạt, ăn không hết.

Vì làm bằng những cọng trúc chuốt nhỏ, mỏng manh, lợp tép xài chỉ một mùa rồi bỏ, sang năm phải đan lợp mới. Đan lợp tương đối nhẹ nhàng, nhưng cũng có nỗi cực riêng. Phải chịu khó đi thụt cua hay bắt ốc làm mồi. Một nỗi phiền nữa là đặt lợp vào con nước tối và dỡ lợp vào con nước sáng sớm mới được nhiều tép. Nhưng buổi sáng sớm dưới quê, con muỗi mắt nhiều lắm. Khi mình ngồi đỡ lợp hay ngồi làm tép, nó nghe mùi thúi của cua ốc chết, nó bu lại cắn mình, rất ngứa.

Con muỗi mắt nhỏ như đầu cây kim, tỏ mắt mới thấy được. Nhưng khi nó bu lại cắn mình hút máu, ngứa như muỗi cắn. Nếu mình gãi trầy da có mùi máu, nó càng bu lại chỗ trầy, cắn dữ dội hơn. Ai có kinh nghiệm thì chỉ xoa xoa cho nó chết. Nếu bị cắn dữ quá thì phải đốt một ít vỏ dừa khô, hun khói thì con muỗi mắt sẽ bay đi. Có người bạn còn dạy tôi lấy một chùm lá cách bóp dập ra, xoa khắp chân tay, những chỗ muỗi mắt hay cắn. Mùi lá cách có lẽ là thứ mà con muỗi mắt không ưa, nên tôi cũng đỡ bị cắn rất nhiều.



Một tấm đăng tre ven sông, có lẽ để chặn lọ ven

Đặt lọ ven

Khác với lọ tép hình dáng nhỏ đan bằng cây trúc, lọ ven đan bằng cọng tre lớn, chắc chắn. Lọ ven là một cái lồng hình trụ, đan bằng những cọng tre to bằng ngón tay út, bề dài khoảng 2 mét. Đường kính của lọ khoảng 1 mét. Lọ cũng có 2 cửa hom hình nón, đan bằng tre chuốt nhọn, đặt sao cho tôm cá chui vào dễ dàng, nhưng chui ra rất khó. Sau này người ta còn làm lọ ven bằng lưới kẽm khung tre nhưng hình dáng cũng tương tự như trên.

Khi nước lớn, những con tôm con cá lợi dọc theo bờ sông kiếm ăn. Lợi dụng đặc tính đó, người ta dùng những tay đăng bên bằng tre, cao khoảng 1 mét rưỡi, bề dài khoảng 2-3 mét chặn ngang đường di chuyển của tôm cá. Phía cạnh dưới của đăng người ta khoét một cửa vuông mỗi cạnh chừng 3 tấc rồi đặt cái lọ ven quay miệng vào cái cửa vuông đó. Lọ ven được giữ ở vị trí cố định bằng 3 cây tre dài khoảng 2 mét rưỡi cắm chéo vào nhau có cột dây chố chéo. Hai cây cặp hai bên hông, một cây chặn phía đuôi lọ, phía đầu lọ đã bị tấm đăng chặn lại. Như vậy nước chảy cái lọ không trôi được.

Cá tôm lội dọc theo bờ sông kiếm mồi. Khi đi tới tấm đặng tre, nó không đi được nữa, có khuynh hướng lủ xuống đáy sông, đi dọc theo tấm đặng. Khi tới cửa vuông 3 tầng chừa sẵn, cá tôm chui vào đi tiếp. Như vậy nó đã chui vào cửa lọ.



Một cái lọ ven thật lớn, đan bằng lưới kẽm. Có đặng tre chặn cho tôm cá chui vào

Chui qua 2 lần hom, cá tôm không còn thoát ra được nữa. Một chủ lọ có thể có từ 1 đến 5 cái lọ ven. mỗi ngày chủ lọ bơi xuống thăm lọ một hoặc hai lần. Lọ ven rất thưa nên không bắt cá nhỏ, chỉ bắt cá tôm khá lớn từ 100 gram trở lên. Ngày xưa, Ba tôi chỉ đặt một cái lọ ven lớn dưới bến sông. Vậy mà chúng tôi thường xuyên bắt được cá bống Tượng, Tôm càng, cá Ngác, cá Trê... cũng đủ ăn. Có khi Ba tôi bắt được con cá bống Tượng cả kilô. Thịt cá bống Tượng ngon và mắc tiền, chưng với tương, gừng, bún, nấm mèo, củ hành ăn thiệt là ngon.

Có lần anh em chúng tôi đi vào Rạch Tre thăm dì tôi. Đưa em con dì rủ chúng tôi đi dỡ lợp ven của nó . Đó là một cái lợp bằng lưới kẽm thật lớn, nhưng nhẹ hơn lợp tre. Em tôi đứng trên xuồng kéo lợp lên. Lợp mới kéo lên được phân nửa đã nghe tiếng quậy trong đó thật là hồi hộp. Tiếp tục nâng cái lợp lên, em tôi bắt được 5-6 con cá Dồ đém, mỗi con nặng đến nửa kí lô. Thiệt là vui. Bữa đó anh em tôi ăn một bữa canh chua cá Dồ, mà kỷ niệm đó suốt đời không bao giờ quên được.



Hai chị bán cá Bông Tượng. Cá bên trái còn nhỏ quá. Cá Bông Tượng có thể lớn đến 2kg

Câu tép

Anh em tôi còn một thú vui nữa là câu tép. Đầu mùa nước nổi khi nước bắt đầu ngập sát mé bờ sông, anh em tôi chuẩn bị đi câu tép. Cần câu chỉ là một cọng lá dừa chuốt nhỏ, lớn bằng cọng chân nhang, dài chừng 4 tấc. Đầu nhỏ của cọng lá dừa quấn lại thành một vòng tròn bằng chiếc nhẫn đeo tay. Cột vào đầu "cần câu" là một sợi chỉ dài chừng 3 tấc. Không có lưới câu, nhưng thay vào đó là một vòng tròn dây kẽm nhỏ, luồn dọc thân một con trùng làm mồi .

Chúng tôi tự chế tạo 5-6 cái cần câu ... nội hoá như vậy và bắt đầu đi câu . Cần câu được cắm dọc theo bờ sông, cách nhau chừng vài thước. mỗi khi cắm một cần câu, chúng tôi búng xuống mặt nước kêu "chụt, chụt" vài cái. Phải búng đúng cách, chỉ tạo tiếng kêu mà không làm nước văng tung tóe. Búng nghe "chụt" chúng tôi gọi là búng tôm, còn búng làm nước văng tung tóe chúng tôi gọi là búng cá, chỉ thu hút được mấy con cá mà thôi.

Con tép nghe tiếng búng sẽ tìm đến ăn mồi. Khi đeo được vào vòng mồi trùng, con tép rất say mồi. Nó đeo dính vào cục mồi và lội vòng vòng. Nó chỉ buông mồi khi mình kéo nó lên mặt nước. Đầu cần câu nhỏ bé sẽ gục xuống hẳn, và con tép chỉ nhờ câu sẽ quay vòng vòng, vẽ trên mặt nước một cái vòng tròn đường kính độ một tấc. Mặt nước sông rộng mênh mông, lên tới mé bờ, loang loáng sáng. Gió thổi bông mận, bông bần rơi là tả.

Đi tới đi lui thăm câu, thấy một cần gục xuống, con tép chỉ quay vòng, anh em chúng tôi mừng quá đỗi mà không dám la lớn, sợ tép bỏ mồi . Chúng tôi sẽ dùng tay trái nhẹ nhàng nâng cần câu lên cho con tép lên gần tới mặt nước. Tay phải chúng tôi cầm một cái rổ nhỏ, nhẹ nhàng xúc từ phía ngoài sông vào bờ. Khi con tép được nâng lên tới mặt nước nó sẽ buông mồi, búng mạnh một cái thoát thân ra phía ngoài sông và sẽ lọt vào trong rổ . Dỡ rổ lên, một con tép đang búng chành chạnh liên hồi và những trái tim nho nhỏ của anh em chúng tôi cũng đập thành thịch, thịch là hào hứng !

Có khi cá cũng lại ăn mồi trùng của chúng tôi. Nhưng nhìn cách ăn câu chúng tôi biết được đó là con cá hay con tép. Con cá ăn câu thì cần câu sẽ giựt xuống rồi bật lên liên hồi. Con tép ăn câu thì cần câu gục xuống rồi giữ ở đó, còn con tép chỉ nhờ câu quay vòng vòng vẽ theo một cái hình nón. Khi mình lại dùng rổ hứng, con cá thường chạy đi, con tép thì vẫn đeo mồi.

Câu tép như vậy không nhiều, bữa nào trúng mùa lắm cũng chỉ được 10-20 con tép, mỗi con to bằng ngón tay. Nhưng chúng tôi sẽ xách rổ ra vườn hái thêm một rổ rau, nào là rau má, rau ngót, rau muống, rau lang, rau cải trời, rau dệu... Thôi thì hầm bà lằng, gắp rau gì ăn được là hái đem về cho mẹ tôi nấu một nồi canh tép, cả nhà cùng ăn. Hí ha, hí hồ thiệt là vui vẻ.



Một em nhỏ đang câu tép. Cần câu chỉ là cọng lá dừa nhỏ xíu